

Số: 70/2023/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày 13 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định tỷ lệ điều tiết và sử dụng phí bảo vệ môi trường  
đối với nước thải trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG  
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 14**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chính  
phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;*

*Xét Tờ trình số 374/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận  
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định tỷ lệ điều tiết và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải trên địa bàn tỉnh Bắc Giang sau khi trừ số tiền phí được để lại theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 9 Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ Quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải như sau:

1. Đối với nước thải sinh hoạt:

a) Điều tiết 20% vào ngân sách cấp tỉnh để bổ sung cho Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh sử dụng cho việc phòng ngừa, hạn chế, kiểm soát ô nhiễm môi trường do nước thải.

b) Điều tiết 80% còn lại như sau:

Đối với Thành phố Bắc Giang và các thị xã: Điều tiết vào ngân sách thành

phố, thị xã để sử dụng cho công tác bảo vệ môi trường, đầu tư mới, nạo vét cống rãnh, duy tu, bảo dưỡng hệ thống thoát nước tại địa phương; tổ chức thực hiện các giải pháp, phương án công nghệ, kỹ thuật xử lý nước thải.

Đối với các huyện: Điều tiết vào ngân sách cấp xã (nơi phát sinh số thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt) để sử dụng cho công tác bảo vệ môi trường, đầu tư mới, nạo vét cống rãnh, duy tu, bảo dưỡng hệ thống thoát nước tại địa phương; tổ chức thực hiện các giải pháp, phương án công nghệ, kỹ thuật xử lý nước thải tại địa bàn xã, thị trấn.

2. Đối với nước thải công nghiệp, điều tiết 100% vào ngân sách cấp tỉnh, trong đó:

a) 20% bổ sung cho Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh sử dụng cho việc phòng ngừa, hạn chế, kiểm soát ô nhiễm môi trường do nước thải.

b) 80% sử dụng cho công tác bảo vệ môi trường; tổ chức thực hiện các giải pháp, phương án công nghệ, kỹ thuật xử lý nước thải.

## **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

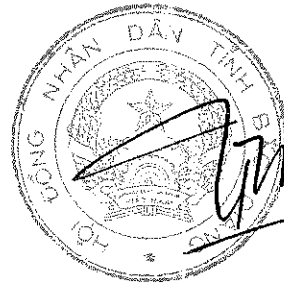
2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 50/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về quản lý, sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Khoá XIX, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XIX;
- Thường trực: Huyện ủy, thành ủy, HĐND; UBND các huyện, thành phố;
- Các Tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp; Tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Công thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Thị Thu Hồng**